

**ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
KHOA LUẬT**

NGUYỄN VĂN BIỆN

**MỐI QUAN HỆ GIỮA PHÁP LUẬT VÀ ĐẠO ĐỨC - THỰC TIỄN
VẬN DỤNG VÀO NHIỆM VỤ GIẢNG DẠY PHÁP LUẬT VÀ
MÔN ĐẠO ĐỨC Ở TR- ỜNG CAO ĐẲNG CỘNG ĐỒNG BẮC KẠN**

LUẬN VĂN THẠC SĨ LUẬT HỌC

HÀ NỘI - 2010

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
KHOA LUẬT

NGUYỄN VĂN BIỆN

**MỐI QUAN HỆ GIỮA PHÁP LUẬT VÀ ĐẠO ĐỨC - THỰC TIỄN
VẬN DỤNG VÀO NHIỆM VỤ GIẢNG DẠY PHÁP LUẬT VÀ
MÔN ĐẠO ĐỨC Ở TR- ỜNG CAO ĐẲNG CỘNG ĐỒNG BẮC KẠN**

Chuyên ngành : Lý luận và lịch sử nhà nước và pháp luật
Mã số : 60 38 01

LUẬN VĂN THẠC SĨ LUẬT HỌC

Người hướng dẫn khoa học: GS.TS Hoàng Thị Kim Quế

MỤC LỤC CỦA LUẬN VĂN

Trang phụ bìa
Lời cam đoan

Trang

Mục lục	
MỞ ĐẦU	1
Chương 1: MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN CƠ BẢN VỀ PHÁP LUẬT VÀ ĐẠO ĐỨC	7
1.1. Một số quan niệm cơ bản về pháp luật và đạo đức	7
1.1.1. Một số quan niệm về pháp luật	7
1.1.2. Bản chất, chức năng, nhiệm vụ của pháp luật	9
1.1.3. Vai trò của pháp luật trong đời sống xã hội	13
1.2. Quan niệm về đạo đức	15
1.2.1. Một số quan niệm chủ yếu về đạo đức	15
1.2.2. Bản chất, chức năng, nhiệm vụ đạo đức	19
1.2.3. Vai trò của đạo đức trong đời sống xã hội	23
1.3. So sánh những điểm giống nhau và khác nhau giữa pháp luật và đạo đức	25
1.3.1. Điểm giống nhau giữa pháp luật và đạo đức	25
1.3.2. Điểm khác nhau cơ bản giữa pháp luật và đạo đức	26
1.4. Mối quan hệ giữa pháp luật và đạo đức	29
1.4.1. Pháp luật và đạo đức có mối liên hệ chặt chẽ với nhau, cùng tồn tại và phát triển, cùng phản ánh đời sống kinh tế - xã hội đương thời, và định hướng cho sự phát triển của xã hội	29
1.4.2. Những quan niệm đạo đức tiên bộ, được nâng lên thành pháp luật	34
1.4.3. Pháp luật tác động mạnh mẽ tới ý thức, quan điểm, quan niệm đạo đức trong xã hội, góp phần loại bỏ tập tục lạc hậu, xây dựng nền đạo đức tiên bộ và xây dựng lối sống mới	35
1.5. Đạo đức là một trong những cơ sở để xây dựng pháp luật, và tác động mạnh mẽ tới pháp luật	39
1.6. Mối quan hệ giữa pháp luật và đạo đức biểu hiện trong một số lĩnh vực pháp luật	42
1.7. Mối quan hệ giữa pháp luật và đạo đức trong điều kiện xây dựng nhà nước pháp quyền và kinh tế thị trường ở nước ta hiện nay	45
Chương 2: VẬN DỤNG MỐI QUAN HỆ GIỮA PHÁP LUẬT VÀ ĐẠO ĐỨC VÀO THỰC TIỄN GIẢNG DẠY MÔN PHÁP LUẬT HỌC VÀ MÔN ĐẠO ĐỨC HỌC Ở TRƯỜNG CAO ĐẲNG CỘNG ĐỒNG BẮC KẠN	50
2.1. Vài nét sơ lược về Trường Cao đẳng Cộng đồng Bắc Kạn	50
2.2. Thực trạng giảng dạy môn pháp luật học và môn đạo đức học theo chương trình đổi mới tại Trường Cao đẳng Cộng đồng Bắc Kạn	51
2.3. Vận dụng mối quan hệ giữa pháp luật và đạo đức vào giảng dạy môn Pháp luật học và môn Đạo đức học theo chương trình đổi mới	58
2.3.1. Vận dụng mối quan hệ giữa pháp luật và đạo đức vào giảng dạy môn Pháp luật học	58
2.3.2. Vận dụng mối quan hệ giữa pháp luật và đạo đức vào giảng dạy môn Đạo đức học	77
2.4. Một số giải pháp chủ yếu nhằm tăng cường vận dụng mối quan hệ giữa pháp luật và đạo đức vào giảng dạy môn Pháp luật học và môn Đạo đức học có hiệu quả	95
2.4.1. Tiếp tục đổi mới nội dung, phương pháp dạy học, tăng cường mua sắm phương tiện kỹ thuật dạy học, đổi mới cách học tập của sinh viên, giáo sinh, học sinh	95
2.4.2. Tiến hành biên soạn các tập đề cương bài giảng môn Pháp luật học và môn Đạo đức học để sử dụng lưu hành trong nội bộ Trường Cao đẳng Cộng đồng Bắc Kạn	99
2.4.3. Hoàn thiện cơ chế chính sách, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của giảng viên, giáo viên	100
KẾT LUẬN	105
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO	107

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Hiện nay chưa có bài viết chuyên sâu về việc vận dụng mối quan hệ giữa Pháp luật và đạo đức vào nhiệm vụ giảng dạy tại các trường cao đẳng cộng đồng, đặc biệt là trường Cao đẳng Cộng đồng miền núi đào tạo đa ngành nghề, chức năng nhiệm vụ chủ yếu là đào tạo mã ngành Sư phạm sau khi sinh viên, giáo sinh ra trường là những thầy giáo, cô giáo tiểu học, trung học cơ sở tiếp xúc nhiều với môn Đạo đức học, môn Giáo dục công dân và đào tạo một số mã ngành khác nhằm hoàn thiện đội ngũ cán bộ thiết yếu một số ngành trong tỉnh đáp ứng nhiệm vụ chính trị của tỉnh.

Trong chương trình giảng dạy môn Đạo đức và môn pháp luật học tại các trường cao đẳng có sự đan xen kiến thức đạo đức và pháp luật, đặc biệt là môn đạo đức học và môn Phương pháp dạy đạo đức, các sinh viên, giáo sinh chuyên ngành Sư phạm cần nắm rõ mối quan hệ giữa pháp luật và đạo đức để sau khi ra trường có kiến thức cần thiết phục vụ cho nhiệm vụ giảng dạy môn Đạo đức ở tiểu học và môn Giáo dục công dân ở trung học cơ sở. Đối với các chuyên ngành ngoài Sư phạm, đề tài này có là tư liệu tham hữu ích trong học tập và trong quản lý chuyên môn nghiệp vụ.

Thực hiện đề tài này còn là tư tham khảo liệu hữu ích giúp cho giảng viên, giáo viên, các nhà nghiên cứu quan tâm có thêm cơ sở lý luận để nghiên cứu thêm mối quan hệ giữa pháp luật và đạo đức và vận dụng vào công việc thực tiễn có liên quan để lĩnh vực này.

Với những lý do trên tôi đã lựa chọn đề tài "**Mối quan hệ giữa pháp luật và đạo đức - thực tiễn vận dụng vào nhiệm vụ giảng dạy pháp luật và môn Đạo đức ở Trường Cao đẳng Cộng đồng Bắc Kạn**", hy vọng đề tài sẽ hữu ích, thiết thực cho công tác nghiên cứu, nhiệm vụ giảng dạy và học tập tại Trường Cao đẳng Cộng đồng Bắc Kạn.

2. Tình hình nghiên cứu của đề tài

Trong những năm gần đây, thực trạng tình hình nghiên cứu mối quan hệ giữa pháp luật và đạo đức đã được một số nhà nghiên cứu chú ý đến và đã có một số công trình nghiên cứu, bài viết đề cập tới mối quan hệ giữa pháp luật và đạo đức, nội dung những công trình, bài viết này đề cập tới rất nhiều khía cạnh khác nhau của mối quan hệ giữa pháp luật và đạo đức, cụ thể có một số công trình nghiên cứu, bài viết có nội dung liên quan đến vấn đề này sau đây:

- Các công trình lớn:

+ Cuốn sách chuyên khảo: *Pháp luật và đạo đức*, của GS.TS. Hoàng Thị Kim Quế, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, năm 2007.

+ Cuốn sách: *Cơ chế chuẩn mực đạo đức xã hội và hành vi đạo đức của cá nhân*, của Đỗ Huy, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, năm 2003.

+ Cuốn sách: *Pháp quyền và nhân nghĩa Hồ Chí Minh*, của Trung tâm văn hóa Đông Tây, Nxb Văn hóa thông tin, Hà Nội, năm 2001.

+ Cuốn sách: *Giáo dục hệ thống giá trị đạo đức nhân văn*, của Hà Nhật Thăng, Nxb Giáo dục, Hà Nội, năm 1988.

+ *Giáo trình Đạo đức học Mác - Lênin, (dùng cho các trường Đại học cao đẳng)*, Bộ Đại học và trung học chuyên nghiệp, Nxb Giáo dục, Hà Nội, 1983.

+ Một số giáo trình và công trình nghiên cứu khác.

- Các bài viết nêu ý kiến phân tích bình luận về vấn đề này bao gồm:

- "*Hội nhập khu vực châu Á nhìn từ góc độ sự tương tác của nền văn hóa pháp luật*", Tạp chí Nhà nước pháp luật, số 7-1999.

+ "*Tác động của các nhân tố phi kinh tế trong đời sống pháp luật*", Tạp chí Nghiên cứu lập pháp, số 8, 9-2001.

+ "*Xây dựng ý thức và lối sống theo pháp luật*", của GS.TSKH Đào Trí Úc, Đề tài khoa học KX-07.17, Hà Nội, 1995.

+ "*Đạo đức tư pháp và việc vận dụng các phạm trù đạo đức trong xét xử các vụ án hình sự*", của Nguyễn Tất Viễn, Tạp chí Bộ Tư pháp. số 11- 1998.

+ Một số bài viết bình luận nằm rải rác ở trong các tạp chí, báo chí khác.

Tất cả các giáo trình, bài viết liệt kê trên đã đề cập, phân tích tương đối đầy đủ, chi tiết ở nhiều khía cạnh khác nhau về mối quan hệ giữa pháp luật và đạo đức, nhưng chủ yếu chỉ đề cập đến vấn đề mối quan hệ qua lại và tác động của mối quan hệ này trong việc xây dựng, áp dụng pháp luật, thực hiện pháp luật hoặc quản lý xã hội trong một lĩnh vực nào đó, chưa có bài viết chuyên sâu về việc vận dụng mối quan hệ này vào công tác giảng dạy tại các trường cao đẳng cộng đồng có nhiều môn học có liên quan đến kiến thức đạo đức và kiến thức pháp luật hoặc công trình nghiên cứu với nội dung tương tự.

3. Mục tiêu, nhiệm vụ nghiên cứu đề tài

Mục tiêu chính của đề tài là:

Phân tích để làm rõ thêm các khái niệm, chức năng, nhiệm vụ của pháp luật và đạo đức và so sánh một số chức năng, nhiệm vụ của pháp luật và đạo đức trong đời sống xã hội để làm nổi bật tầm quan trọng của pháp luật và đạo đức trong đời sống xã hội và làm cơ sở cho việc vận dụng vào giảng dạy môn Pháp luật học và môn Đạo đức học ở Trường Cao đẳng Cộng đồng Bắc Kạn theo chương trình đổi mới.

Giúp sinh viên, giáo sinh, học sinh và các độc giả quan tâm đến chuyên đề này hiểu sâu thêm mối quan hệ giữa pháp luật và đạo đức, trang bị thêm cho họ một phần kiến thức quan trọng liên quan tới lĩnh vực này tạo hành trang cần thiết đi vào cuộc sống, góp phần đào tạo họ trở thành những cán bộ, giáo viên, người lao động có kiến thức, có tài, có đức, để xây dựng quê hương, đất nước.

Đề tài là một trong những tư liệu tham khảo quan trọng cho các giảng viên, giáo viên các nhà nghiên cứu tại các trường Cao đẳng nói chung, các trường cao đẳng Cộng đồng nói riêng nghiên cứu, tham khảo vận dụng trong thực tế công tác xây dựng cơ chế, chính sách quản lý giáo dục, và thực hiện nhiệm vụ giảng dạy các môn học có liên quan tại Trường Cao đẳng Cộng đồng Bắc Kạn.

Nhiệm vụ chính của đề tài:

Phân tích làm rõ thêm một số vấn đề lý luận về pháp luật và đạo đức và mối quan hệ giữa pháp luật và đạo đức để làm cơ sở vận dụng vào thực tiễn nhiệm vụ giảng dạy môn pháp luật và môn đạo đức ở Trường Cao đẳng Cộng đồng Bắc Kạn.

Phân tích thực trạng việc thực hiện nhiệm vụ giảng dạy các môn pháp luật học và môn đạo đức học tại Trường Cao đẳng Cộng đồng Bắc Kạn.

Từ những luận cứ trên, đề tài vạch ra khuynh hướng vận dụng mối quan hệ giữa pháp luật và đạo đức vào nhiệm vụ giảng dạy môn Pháp luật học và môn Đạo đức học tại Trường Cao đẳng Cộng đồng Bắc Kạn theo chương trình đổi mới đồng thời đề tài đưa ra một số giải pháp cụ thể nhằm nâng cao hiệu quả của việc vận dụng mối quan hệ giữa pháp luật và đạo đức vào nhiệm vụ giảng dạy môn pháp luật học, môn đạo đức học ở Trường Cao đẳng Cộng đồng Bắc Kạn.

4. Phạm vi nghiên cứu của đề tài

Đề tài tập trung nghiên cứu, phân tích một số khái niệm, chức năng, nhiệm vụ của pháp luật và đạo đức, so sánh chúng để xác định được giá trị các quan niệm pháp luật và đạo đức làm nổi bật vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ và tầm quan trọng của nó trong đời sống xã hội để làm cơ sở cho việc vận dụng vào thực tiễn. Nghiên cứu mối quan hệ giữa pháp luật và đạo đức, sự tác động lẫn nhau giữa pháp luật và đạo đức để làm cơ sở lý luận để vận dụng mối quan hệ vào nhiệm vụ giảng dạy môn pháp luật, môn đạo đức, môn Phương pháp dạy đạo đức. ở Trường Cao đẳng Cộng đồng Bắc Kạn.

Đưa ra một số kiến nghị về việc xây dựng cơ chế, chính sách, vận dụng mối quan hệ này vào đổi mới giảng dạy môn Pháp luật học, môn Đạo đức học, môn Phương pháp dạy đạo đức nhằm nâng cao chất lượng học tập.

5. Phương pháp nghiên cứu đề tài

Để hoàn thành đề tài của mình tác giả đã sử dụng nhiều phương pháp nghiên cứu như: Kết hợp lý luận và thực tiễn, phương pháp xã hội học, phương pháp phân tích tổng hợp, phương pháp luật học lịch sử, phương pháp luật học so sánh, phương pháp trừu tượng hóa khoa học, các phương pháp cụ thể trên được thực hiện trên nền tảng phương pháp biện chứng để rút ra các luận điểm tổng kết ý nghĩa lý luận và thực tiễn để khẳng định giá trị của đề

tài. Ví dụ, trong chương 1 đề tài sử dụng nhiều phương pháp phân tích, so sánh kết hợp với thống kê các quan điểm đã được thừa nhận để rút ra những luận điểm cần thiết được sử dụng để hỗ trợ đắc lực cho các luận điểm đề tài đưa ra. Đề tài còn sử dụng kết hợp các phương pháp khác như nghiên cứu, so sánh các vấn đề lý luận và thực tiễn dạy học để làm tăng khả năng thuyết phục khi đưa ra những giải pháp kiến nghị kết luận tại chương 2 khẳng định được giá trị lý luận cũng như thực tiễn của đề tài.

6. Những đóng góp và ý nghĩa của việc nghiên cứu đề tài

Đề tài nghiên cứu mối quan hệ giữa pháp luật và đạo đức trên cơ sở kế thừa một số quan điểm trước đó đồng thời nhấn mạnh phân tích làm sâu thêm một số quan điểm có tính thực tiễn cao, có thể vận dụng được vào thực tiễn quản lý, giảng dạy tại Trường Cao đẳng Cộng đồng Bắc Kạn.

Nội dung chính của đề tài đề cập đến lĩnh vực vận dụng mối quan hệ giữa pháp luật và đạo đức vào nhiệm vụ giảng dạy ở Trường Cao đẳng Cộng đồng Bắc Kạn. Đề tài nhận định những nguyên nhân dẫn tới hạn chế và tìm ra giải pháp khắc phục và có kiến nghị để ngày càng nâng cao hiệu quả thực hiện nhiệm vụ quản lý, giảng dạy tại Trường Cao đẳng Cộng đồng Bắc Kạn.

Ý nghĩa của đề tài: Đề tài là tư liệu thiết thực phục vụ việc thực hiện nhiệm vụ giảng dạy môn Pháp luật học và môn Đạo đức học tại các trường cao đẳng, trung học chuyên nghiệp miền núi nói chung và Trường Cao đẳng Cộng đồng Bắc Kạn nói riêng.

Đề tài phân tích toàn diện, sâu sắc về toàn bộ mối quan hệ giữa pháp luật và đạo đức, giúp chúng ta hiểu thêm khoa học về mối quan hệ giữa pháp luật và đạo đức và cũng là cơ sở lý luận để triển khai nhiệm vụ giảng dạy môn pháp luật, môn đạo đức, môn Phương pháp dạy đạo đức tại Trường Cao đẳng Cộng đồng Bắc Kạn, giúp cho giảng viên, giáo viên làm tốt hơn nhiệm vụ giảng dạy một số môn học thuộc nhóm chính trị trong các trường cao đẳng cộng đồng, trung học chuyên nghiệp và cả ở các trung học phổ thông.

Ngoài ra đề tài còn có tác dụng cho các cấp quản lý tham khảo định hướng xây dựng cơ chế quản lý giảng dạy có hiệu quả hơn.

7. Kết cấu của luận văn

Ngoài phần mở đầu, kết luận và danh mục tài liệu tham khảo, nội dung của luận văn gồm 2 chương:

Chương 1: Một số vấn đề lý luận cơ bản về pháp luật và đạo đức.

Chương 2: Vận dụng mối quan hệ giữa pháp luật và đạo đức vào thực tiễn giảng dạy môn Pháp luật học và môn Đạo đức học ở Trường Cao đẳng Cộng đồng Bắc Kạn.

Chương 1

MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN CƠ BẢN VỀ PHÁP LUẬT VÀ ĐẠO ĐỨC

1.1. Một số quan niệm cơ bản về Pháp luật và đạo đức

1.1.1. Một số quan niệm về pháp luật

Đề tài nêu khái quát một số quan niệm pháp luật khác nhau để so sánh và khẳng định hiện nay quan niệm đúng đắn nhất được thừa nhận rộng rãi là quan niệm pháp luật theo học thuyết Mác - Lênin về pháp luật và pháp luật xã hội chủ nghĩa.

Đề tài khẳng định lại quan điểm quan trọng đó là pháp luật có tính giai cấp và tính xã hội, điều kiện kinh tế, văn hóa xã hội là cội nguồn của pháp luật.

Xác định luận điểm pháp luật là hệ thống các quy tắc xử sự mang tính bắt buộc chung, do nhà nước đặt ra hoặc thừa nhận, thể hiện ý chí của giai cấp thống trị trên cơ sở ghi nhận các yêu cầu về lợi ích xã hội, được đảm bảo thực hiện bằng nhà nước, nhằm điều chỉnh các quan hệ xã hội với mục đích trật tự và ổn định vì sự phát triển bền vững của xã hội. Đề tài nhấn mạnh một số định nghĩa về pháp luật được thừa nhận để khẳng định lại quan niệm đúng đắn của chủ nghĩa Mác - Lênin về pháp luật.

1.1.2. Bản chất, chức năng, nhiệm vụ của pháp luật.

Đề tài phân tích một số nội dung liên quan đến bản chất của pháp luật nhằm khẳng định tính đúng đắn các quan niệm về pháp luật được nhà nước ta thừa nhận và khẳng định quan điểm đúng đắn pháp luật là hệ thống quy

tác xử sự do nhà nước ban hành hoặc thừa nhận, nó có hai thuộc tính đó là tính giai cấp và tính xã hội, chứ không có pháp luật chung chung của mọi giai cấp.

Bản chất giai cấp của pháp luật thể hiện ở chỗ ý chí của giai cấp thống trị được thể chế hóa thành pháp luật và được bảo đảm được thực hiện bằng nhà nước. Nội dung ý chí do điều kiện tồn tại xã hội của giai cấp thống trị quyết định.

Pháp có tính xã hội, trong trường hợp lợi ích của giai cấp thống trị về cơ bản phù hợp với lợi ích dân tộc và lợi ích của các giai cấp khác, của xã hội thì pháp luật sẽ phản ánh được lợi ích chung được số đông chấp nhận. Xác định các chức năng chủ yếu của pháp luật, đó là các chức năng điều chỉnh các quan hệ xã hội theo định hướng nhất định; chức năng bảo vệ các quan hệ xã hội cơ bản được nhà nước thừa nhận; và chức năng giáo dục. Nhiệm vụ của pháp luật chủ yếu là bảo vệ lợi ích kinh tế của giai cấp cầm quyền, điều hòa lợi ích khác nhau trong xã hội, tạo ra môi trường ổn định cho sự phát triển và điều chỉnh các quan hệ xã hội theo định hướng nhất định.

1.1.3. Vai trò của pháp luật trong đời sống xã hội

Nội dung phần này đề tài đã xác định được pháp luật có vai trò quan trọng trong nhiều lĩnh vực của đời sống xã hội như các quan hệ về chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội đạo đức, đặc biệt là pháp luật cùng tồn tại với đạo đức, cùng điều chỉnh các hành vi ứng xử khác nhau trong xã hội.

1.2. Quan niệm về đạo đức

1.2.1 Một số quan niệm về đạo đức

Đề tài có nêu lên một số quan niệm đạo đức khác nhau đã tồn tại trong các giai đoạn lịch sử xã hội, mỗi quan điểm đều có những mặt tích cực và mặt hạn chế riêng của nó. Quan điểm đạo đức xã hội chủ nghĩa đã kế thừa các yếu tố đạo đức tiến bộ, khắc phục được hầu hết những khiếm khuyết của nhiều quan niệm đạo đức trước đây đã tồn tại trong lịch sử.

Đề tài đã nhấn mạnh các định nghĩa đạo đức, dựa trên quan điểm của đạo đức xã hội chủ nghĩa.

Đề tài khẳng định giá trị tư tưởng đạo đức lớn của Hồ Chí Minh đã kế thừa phát triển những quan điểm tiến bộ trước đây và tư tưởng đạo đức mới như trung, hiếu, cần kiệm, liêm chính, chí công vô tư... và bổ sung thêm những giá trị xã hội nhân văn của truyền thống dân tộc yêu nước thương nòi nâng quan niệm đạo đức lên một tầm cao mới.

1.2.2. Bản chất, chức năng, nhiệm vụ đạo đức

Bản chất đạo đức:

Nghiên cứu về bản chất đạo đức, đề tài xác định bản chất, đạo đức chính là các quy định, các quy tắc xử sự mang tính tự nguyện, tồn tại phổ biến được thừa nhận qua nhiều thế hệ các quy tắc này dùng để giải quyết các mối quan hệ giữa cá nhân với cá nhân, cá nhân với cộng đồng, dân tộc, nhằm bảo vệ lợi ích cho tất cả các thành viên trong xã hội, vì sự phát triển chung của xã hội. Bản chất hành vi đạo đức hành vi là hành vi tự nguyện, xuất phát từ nội tâm, động cơ bên trong mang tính tích cực của mỗi con người.

Đạo đức thực hiện rất nhiều chức năng, cụ thể như: chức năng giáo dục; chức năng định hướng hành vi; chức năng điều chỉnh hành vi...

Đạo đức có các nhiệm vụ như vạch ra những yêu cầu, chuẩn mực tốt đẹp trong hành vi ứng xử của con người với con người trong xã hội và môi trường tự nhiên; Phê phán chống lại các thói hư tật xấu; Định hướng hình thành nhân cách; Góp phần cải tạo xã hội cũ xây dựng xã hội mới đưa con người vươn tới những giá trị tốt đẹp, văn minh của nhân loại.

1.2.3 Vai trò của đạo đức trong đời sống xã hội

Đề tài xác định đạo đức có vai trò quan trọng trong đời sống xã hội, trong một xã hội. Cụ thể, đạo đức tồn tại, cùng với pháp luật điều chỉnh hành vi của con người trong xã hội không phân biệt giai cấp, thành phần khác nhau trong xã hội.

Cũng giống như pháp luật đạo đức có tầm quan trọng trong tất cả các lĩnh vực khác nhau của đời sống xã hội như lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội. Đạo đức len lỏi vào mọi ngõ ngách của cuộc sống xã hội, điều chỉnh từng hành vi ứng xử hàng ngày của con người.

1.3. So sánh điển giống nhau và khác nhau giữa pháp luật và đạo đức

1.3.1 Điểm giống nhau giữa pháp luật và đạo đức

Pháp luật và đạo đức có mối quan hệ với nhau thể hiện ở chỗ, trước hết đều nhằm điều chỉnh hành vi của con người, đều chống lại cái ác, bảo vệ cái thiện đem lại cuộc sống thanh bình cho cá nhân và xã hội. Trong một xã hội cả đạo đức và pháp luật đều điều chỉnh hành vi ứng xử của cá nhân trong cộng đồng, cùng xác định mối quan hệ về lợi ích của các cá nhân trong quan hệ với cộng đồng và xã hội.

Ở một chừng mực nhất định đạo đức và pháp luật thâm nhập vào nhau cùng tạo tiền đề cho hành vi ứng xử của các chủ thể trong xã hội. Những phong tục, tập quán tiến bộ, truyền thống tốt đẹp phù hợp với điều kiện kinh tế xã hội và phù hợp với lợi ích của giai cấp cầm quyền thì thường được nâng lên thành luật, những quy định này thường phù hợp với quyền lợi của đại bộ phận dân chúng có tác dụng thúc đẩy sự phát triển của xã hội.

1.3.2. Điểm khác nhau cơ bản giữa pháp luật và đạo đức

Đề tài xác định những điểm khác nhau cơ bản là cách điều chỉnh hành vi của con người của pháp luật do nhà nước ban hành mang tính bắt buộc bằng các chế tài của nhà nước. Đạo đức điều chỉnh hành vi của con người mang tính tự nguyện, động cơ bên trong, chủ yếu được điều chỉnh thông qua dư luận xã hội, phong tục, tập quán, truyền thống, cơ chế điều chỉnh của đạo đức chủ yếu là tự mình lựa chọn hành vi, cách ứng xử đúng đắn, hợp lẽ phải và mang tính tự nguyện, dựa vào lòng tin, thói quen, phong tục, tập quán, truyền thống tốt đẹp của dân tộc...

Nhận thức pháp luật chủ yếu được thực hiện thông qua việc tuyên truyền phổ biến giáo dục của nhà nước, việc nhận thức các chuẩn mực đạo đức mang tính tự nguyện, bằng lòng tin vào lẽ phải, lẽ công bằng xuất phát từ nội tâm bên trong từ niềm tin, hy vọng, lẽ sống, lý tưởng...

1.4. Mối quan hệ giữa Pháp luật và đạo đức

1.4.1. Pháp luật và đạo đức có mối liên hệ chặt chẽ với nhau, cùng tồn tại và phát triển, cùng phản ánh đời sống kinh tế - xã hội đương thời và định hướng cho sự phát triển của xã hội

Đề tài khẳng định pháp luật và đạo đức phản ánh đời sống kinh tế - xã hội đương thời và định hướng cho sự phát triển của xã hội.

Mỗi hình thái kinh tế xã hội nhất định có những kiểu pháp luật khác nhau, trong lịch sử đã từng tồn tại nhiều kiểu pháp luật. Điều kiện kinh tế quyết định là một trong những cơ sở quan trọng để xây dựng hệ thống pháp luật, lợi ích kinh tế là mục tiêu quan trọng mà pháp luật của mỗi quốc gia hướng tới xây dựng và bảo vệ.

Sự thống nhất giữa pháp luật và đạo đức được quy định bởi sự thống nhất về cơ sở kinh tế, chính trị, văn hóa, tư tưởng, bản chất xã hội và mục đích điều chỉnh.

Khi nền kinh tế thay đổi thì pháp luật và đạo đức cũng thay đổi theo để thích ứng với cơ chế kinh tế, thực tế lịch sử vận động của các hình thái kinh tế xã hội gắn liền với nhà nước và pháp luật, nhưng cũng không có kiểu nhà nước nào không dùng đến các quy tắc đạo đức để hỗ trợ cho việc quản lý xã hội.

Trong quá trình tồn tại và phát triển, pháp luật tác động trở lại nền kinh tế, tạo ra khuynh hướng phát triển của nền kinh tế.

1.4.2. Những quan niệm đạo đức tiến bộ, được nâng lên thành pháp luật

Trong hệ thống các quy phạm xã hội, đạo đức là quy phạm rộng đóng vai trò quan trọng trong việc điều chỉnh xã hội dân sự nhưng chỉ có những quan niệm đạo đức tiến bộ mới được nhà nước xem xét nâng lên thành luật.

Trong quan hệ giữa pháp luật, đạo đức, phong tục tập quán, hương ước và các quy phạm xã hội khác thì tầm quan trọng của pháp luật và đạo đức rất quan trọng, Bản thân pháp luật phải dựa trên nền tảng đạo đức, phong tục tập quán tốt đẹp của dân tộc. Sức mạnh của pháp luật thực sự bắt nguồn từ nhân dân, pháp luật chỉ có sức mạnh khi được nhân dân ủng hộ đồng tình thực hiện.

1.4.3. Pháp luật tiến bộ tác động mạnh mẽ tới ý thức, quan điểm, quan niệm đạo đức trong xã hội, góp phần loại bỏ tập tục lạc hậu, xây dựng nền đạo đức tiến bộ và xây dựng lối sống mới

Đề tài khẳng định, pháp luật tác động mạnh mẽ tới sự phát triển của đạo đức, những quan niệm đạo đức lỗi thời thường bị pháp luật loại bỏ thay vào đó là những quy phạm pháp luật mới.

Hệ tư tưởng pháp luật của giai cấp cầm quyền được thể chế hóa bằng các đạo luật được bảo đảm thực hiện, từ đó góp phần tạo thành ý thức đạo đức chủ yếu trong xã hội và trở thành tiêu chí đánh giá bắt buộc đối với hành vi ứng xử của con người trong xã hội và cộng đồng.

Pháp luật tiến bộ sẽ góp phần xây dựng lối sống mới lành mạnh, tạo môi trường pháp lý ổn định cho việc phát triển kinh tế xã hội trong điều kiện kinh tế thị trường hội nhập quốc tế.

1.5. Đạo đức là một trong những cơ sở để xây dựng pháp luật, và tác động mạnh mẽ tới pháp luật

Đạo đức là một trong những cơ sở để xây dựng hệ thống pháp luật và tác động mạnh mẽ tới pháp luật theo nhiều chiều khác nhau.

Để pháp luật đi vào cuộc sống được thuận lợi, không bị các quan hệ xã hội, phong tục, tập quán, truyền thống phá vỡ, khi xây dựng pháp luật phải yếu tố đạo đức, nếu pháp luật không phù hợp với đạo đức xa rời thực tế thì rất khó thực hiện thậm chí không thể thực hiện, nếu không được nhân dân đồng tình, ủng hộ.

Pháp luật tuy có sức mạnh rất lớn trong đời sống xã hội, nhưng suy cho cùng pháp luật phải được xây dựng dựa trên các điều kiện kinh tế xã hội và dựa trên nền tảng đạo đức.

Đạo đức là một trong những cơ sở quan trọng làm căn cứ đánh giá pháp luật, bởi vì đạo đức bắt nguồn từ chính cuộc sống con người, được hình thành từ rất sớm trong quá trình phát triển của lịch sử nhân loại, các chuẩn mực cơ bản như thiện; ác, lương tâm; danh dự, nghĩa vụ, hạnh phúc, tình yêu quê hương, đất nước tình bạn, tình đồng chí, lòng thương nhân loại... đã thấm sâu vào quần chúng qua nhiều thế hệ.

Như vậy, trong quá trình tồn tại và phát triển đạo đức có tác động lên pháp luật ở nhiều góc cạnh khác nhau, những quy phạm pháp luật phù hợp với các chuẩn mực đạo đức trong xã hội sẽ rất dễ dàng đi vào cuộc sống.

Đạo đức trong mỗi thời kỳ lịch sử khác nhau đều mang đậm tính giai cấp, tính dân tộc và tính nhân loại.

Hệ tư tưởng đạo đức của giai cấp cầm quyền luôn là hệ tư tưởng đạo đức đóng vai trò chủ đạo trong xã hội. Đạo đức đó không những phản ánh thực tại điều kiện sinh hoạt vật chất của xã hội, mà còn phản ánh lợi ích các giai cấp, tầng lớp khác nhau trong xã hội, có thể trong một hành vi nhất định ở thời đại này, nhà nước này được coi là hành vi đạo đức và ở thời đại khác, nhà nước khác lại không được coi là đạo đức.

Bên cạnh những giá trị truyền thống dân tộc, bất cứ nền đạo đức nào cũng hàm chứa trong mình những giá trị chung của nhân loại, những giá trị tốt đẹp đó vượt ra ngoài phạm vi biên giới lãnh thổ, trở thành quy tắc ứng xử chung của toàn thế giới, dùng để giải quyết mối quan hệ giữa các quốc gia, dân tộc trong toàn cầu.

1.6. Mối quan hệ giữa pháp luật và đạo đức biểu hiện trong một số lĩnh vực pháp luật

Đề tài nêu và phân tích mối quan hệ giữa pháp luật và đạo đức biểu hiện trong một số lĩnh vực pháp luật cụ thể như luật hình sự, luật dân sự, luật hôn nhân và gia đình đối với mỗi lĩnh vực, đề tài đều nêu lên ví dụ cụ thể để chứng minh để làm nổi bật mối quan hệ giữa pháp luật và đạo đức trong một số quy định của luật chuyên ngành tạo cơ sở cho việc vận dụng vào thực tiễn giảng dạy ở trường Cao đẳng Cộng đồng Bắc Kạn và làm cơ sở cho các nội dung liên quan khác được trình bày tại chương 2, những phân tích nhận định đó đã chứng minh cho giá trị của đề tài trong việc vận dụng vào soạn đề cương bài giảng, giảng dạy của giảng viên và giá trị trong nghiên cứu học tập cho học sinh, sinh viên.

1.7. Mối quan hệ giữa pháp luật và đạo đức trong điều kiện xây dựng nhà nước pháp quyền và kinh tế thị trường ở nước ta hiện nay

Đề tài phân tích và xác định hiện nay nước ta đang xây dựng nhà nước pháp quyền và kinh tế thị trường, pháp luật cần phải được đề cao, tiến tới xây dựng một nhà nước pháp quyền thực sự hoạt động theo pháp luật, bên cạnh đó cần tính đến yếu tố đạo đức luôn luôn tác động lên các quan hệ xã hội như đạo đức nghề nghiệp, đạo đức kinh doanh để hội nhập quốc tế có hiệu quả. Hiện nay chúng ta đã xây dựng được hệ thống các quy phạm pháp luật phù hợp, có tính đến quan niệm đạo đức truyền thống, đã vạch ra hành lang pháp lý vững chắc cho việc tạo dựng các quan hệ đạo đức xã hội chủ nghĩa trên cơ sở các chuẩn mực đạo đức truyền thống và hiện đại. Tuy vậy trong xã hội vẫn còn nhiều tồn tại cần phải được giải quyết, ở một số nơi vẫn còn xuất hiện nhiều tư tưởng lệch lạc. Muốn phát huy những ưu điểm đã đạt được, khắc phục nhược điểm cần có những biện pháp thiết thực kịp thời, đúng đắn và có hiệu quả để phát huy mặt tích cực và hạn chế những tác động tiêu cực xây dựng nền pháp luật và đạo đức mới trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Kết luận chương 1

Nội dung chính của chương 1 đã giải quyết được các vấn đề sau:

Thứ nhất: Luận văn tập trung vào phân tích các khái niệm pháp luật và đạo đức, làm nổi bật vai trò của pháp luật và đạo đức trong đời sống xã hội, và đi sâu phân tích mối quan hệ giữa pháp luật và đạo đức.

Thứ hai: Luận văn đã làm rõ được mối quan hệ giữa pháp luật và đạo đức trong một số lĩnh vực pháp luật cụ thể để làm cơ sở cho việc vận dụng vào giảng dạy phần pháp luật chuyên ngành sẽ được tiếp tục phân tích ở chương 2 và luận văn cũng đã phân tích làm rõ thêm mối quan hệ giữa pháp luật và đạo đức trong điều kiện xây dựng nhà nước pháp quyền và nền kinh tế thị trường ở nước ta hiện nay để làm luận cứ về mặt lý luận và thực tiễn góp phần củng cố thêm kiến thức vận dụng vào quản lý và tạo cơ sở vận dụng vào giải quyết các vấn đề vận dụng thực hiện nhiệm vụ giảng dạy môn Pháp luật học và môn Đạo đức học sẽ được nghiên cứu cụ thể ở chương 2.

Chương 2

VẬN DỤNG MỐI QUAN HỆ GIỮA PHÁP LUẬT VÀ ĐẠO ĐỨC VÀO THỰC TIỄN GIẢNG DẠY MÔN PHÁP LUẬT HỌC VÀ MÔN ĐẠO ĐỨC HỌC, Ở TRƯỜNG CAO ĐẲNG CỘNG ĐỒNG BẮC KẠN

2.1. Vài nét sơ lược về Trường Cao đẳng Cộng đồng Bắc Kạn

Thực hiện tinh thần Nghị quyết của Đảng bộ tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn tại Quyết định số 1192/QĐ-UBND ngày 16/10/2007, trong năm 2010 Trường Cao đẳng Sư phạm Bắc Kạn được nâng cấp lên thành trường Cao đẳng Cộng đồng Bắc Kạn.

Chức năng, nhiệm vụ chủ yếu của Trường Cao đẳng Cộng đồng Bắc Kạn là đào tạo đa ngành, đa hệ, trường đào tạo chủ yếu vẫn là chuyên ngành sư phạm với các hệ như Cao đẳng sư phạm tiểu học, trung cấp sư phạm, Cao đẳng mầm non, thực hiện các nhiệm vụ bồi dưỡng, chuẩn hóa liên thông từ trung cấp lên cao đẳng... và đào tạo một số mã ngành ngoài sư phạm như trung cấp thư viện thiết bị, trung cấp y tế, liên kết đào tạo để góp phần đáp ứng yêu cầu đào tạo nguồn nhân lực phục vụ sự nghiệp phát triển kinh từ - xã hội của địa phương.

Trường Cao đẳng Cộng đồng Bắc Kạn có đội ngũ giảng viên, giáo viên trình độ tương đối đồng đều, nhiệm vụ trọng tâm là đào tạo, bồi dưỡng đa ngành nghề, đối tượng người học chủ yếu là con em các dân tộc sinh sống trên địa bàn tỉnh, nhiều trình độ khác nhau, sau khi được đào tạo học sinh, sinh viên đại đa số sẽ trở thành cán bộ quản lý, giáo viên phục vụ cho chính tỉnh Bắc Kạn.

2.2. Thực trạng giảng dạy môn Pháp luật học và môn Đạo đức học theo chương trình đổi mới tại trường Cao đẳng Cộng đồng Bắc Kạn

Đề tài xác định được thực trạng quá trình giảng dạy môn Pháp luật học và môn Đạo đức học theo chương trình đổi mới tại Trường Cao đẳng Cộng đồng Bắc Kạn còn những khó khăn, vướng mắc nhất định, như chương trình chưa đa dạng phù hợp với từng ngành, nghề, đội ngũ giảng viên, giáo viên thiếu, nhiều giáo viên dạy không đúng chuyên môn, kiêm nhiệm. Giáo trình, tài liệu về nội dung chưa sát với phân phối chương trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo, không đủ chủng loại cho học sinh, sinh viên, điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học thiếu thốn...

Về nội dung chương trình, có nhiều loại giáo trình đã được xuất bản và đưa vào giảng dạy, qua nhiều lần chỉnh sửa, bổ sung đổi mới, nhưng nội dung kiến thức truyền tải vẫn còn lớn mà thời lượng dành cho chương trình lại ít nên việc dạy theo đúng phân phối chương trình còn chưa sâu. Sự thay đổi thường xuyên của các văn bản pháp luật làm cho cả giáo viên và học sinh đều rất khó cập nhật thông tin.

Về giáo trình, việc biên soạn chưa điều chỉnh được kịp thời khi thực tế có sự thay đổi kiến thức còn ở mức độ chung chung áp dụng một giáo trình cho nhiều trường, nhiều chuyên ngành, giáo trình được biên soạn giống nhau chưa phân định rõ lĩnh vực chuyên môn phù hợp với mục tiêu, nội dung đào tạo, và phân phối chương trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Với môn đạo đức học giáo trình sử dụng để giảng dạy tuy hiện nay đã được tái bản sửa chữa nhiều lần nhưng nội dung giáo trình vẫn còn đơn điệu, thậm chí một số nội dung trùng lặp hoặc không đồng nhất về nội dung giữa môn Đạo đức học và môn Phương pháp dạy đạo đức.

Trong giảng dạy môn Đạo đức học và môn Pháp luật học phương pháp cũ vẫn được sử dụng nhiều, việc đổi mới phương pháp giảng dạy còn tiến hành chậm do thiếu cơ sở vật chất, phòng học và trang thiết bị dạy học, giáo viên, giảng viên vẫn chưa thoát khỏi phương pháp dạy học truyền thống, việc giảng dạy vẫn còn nhiều bất cập do không có đủ giảng viên, giáo viên có trình độ chuyên môn sâu, giảng viên, giáo viên dạy chéo môn, và dạy nhiều hệ trong cùng một lúc thời lượng môn học này ít nên còn ảnh hưởng đến hiệu quả giảng dạy.

Đề tài xác định một số thực trạng tình hình sinh viên, giáo sinh, học sinh. Về phía sinh viên, giáo sinh, học sinh chủ yếu là con em các dân tộc ít người, trình độ thấp, đa hệ, đa trình độ quen với việc học tập thụ động, khó tiếp cận phương pháp giảng dạy mới, hơn nữa một số em còn có tư tưởng coi môn Pháp luật học và môn đạo đức học là môn không cơ bản.

Học sinh, sinh viên đại bộ phận chưa có điều kiện tiếp cận được với các phương tiện khoa học, kỹ thuật hiện đại như chưa biết sử dụng thông thạo máy tính, mạng internet và khó có điều kiện để tiếp cận với các nguồn thông tin mới cập nhật hàng ngày.

2.3. Vận dụng mối quan hệ giữa pháp luật và đạo đức vào giảng dạy môn Pháp luật học và môn Đạo đức học theo chương trình đổi mới

2.3.1. Vận dụng mối quan hệ giữa pháp luật và đạo đức vào giảng dạy môn Pháp luật học

- Vận dụng mối quan hệ giữa pháp luật và đạo đức vào giảng dạy phần pháp luật đại cương:

Đề tài xác định, trong quá trình giảng dạy, điều làm nên sức sống, tạo sự hấp dẫn của môn pháp luật học là đổi mới nội dung và phương pháp giảng dạy, tăng cường khả năng tiếp cận thực tế, cập nhật thông tin phù hợp với mục tiêu giảng dạy và là con đường tiếp cận có hiệu quả nhất giúp cho học sinh, sinh viên và giáo sinh không nhàm chán khi học môn Pháp luật học.

Tùy theo từng bài có thể vận dụng lồng ghép việc giảng dạy kiến thức đạo đức và pháp luật một cách hợp lý, Việc này cần nghiên cứu soạn đề cương bài giảng chi tiết để lồng ghép các nội dung phù hợp vào giảng dạy phần này đề tài đã đưa ra giáo án minh họa để dễ tiếp cận thực tiễn hơn.

Lồng ghép các chuẩn mực đạo đức chung và chuẩn mực đạo đức xã hội chủ nghĩa vào một số bài dạy trong chương trình giảng viên phải định hướng được những giá trị trong nhận thức pháp luật và đạo đức mà người học cần vươn tới, những giá trị quan trọng đã được đề tài nêu lên tại mục này nếu được thực hiện thì việc dạy học mới có hiệu quả cao.

- Vận dụng mối quan hệ giữa pháp luật và đạo đức vào giảng dạy phần pháp luật chuyên ngành:

Đề tài xác định, để vận dụng tốt mối quan hệ giữa pháp luật và đạo đức vào giảng dạy phần pháp luật chuyên ngành về nội dung kiến thức ngoài việc phải bám sát theo chương trình khung của Bộ giáo dục và Đào tạo đề tài đặc biệt quan tâm đến việc sử dụng phương pháp tiếp cận theo chương trình đổi mới sử dụng nhiều phương pháp giảng dạy năng động, sáng tạo theo hướng mở, lồng ghép mối quan hệ giữa đạo đức và pháp luật vào giảng dạy nhằm làm nổi bật tính nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa. Trong dạy học, do đặc thù của môn pháp luật người thầy, cô vẫn đóng vai trò quan trọng tác động trực tiếp tới việc hình thành phương pháp tư duy khoa học và tính tích cực của người học và kiến thức của người học.

Việc lồng ghép nội dung cụ thể phải được thể hiện rõ ràng, chi tiết trong đề cương bài giảng phù hợp với phân phối chương trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo và cũng đã đưa ra một số ví dụ cụ thể về các bước thực hiện lồng ghép trong soạn giảng thể hiện trong giáo án minh họa để dẫn chứng cho quá trình vận dụng mối quan hệ giữa pháp luật và đạo đức vào giảng dạy theo chương trình đổi mới để tăng tính thuyết phục.

2.3.2 Vận dụng mối quan hệ giữa pháp luật và đạo đức vào giảng dạy môn Đạo đức học

- Vận dụng mối quan hệ giữa pháp luật và Đạo đức vào giảng dạy môn Đạo đức:

Đề tài xác định được việc dạy môn Đạo đức là dạy cách làm người, dạy hành vi ứng xử thực sự của con người trong mọi quan hệ xã hội. Khi dạy môn Đạo đức học cho giáo sinh, sinh viên cần lưu ý đến các nội dung sau:

Ngoài việc đáp ứng nội dung dạy học bắt buộc vận dụng mối quan hệ giữa pháp luật và đạo đức vào giảng dạy một số bài cụ thể cần giáo dục cho sinh viên giáo sinh các kỹ năng vận động, phối hợp các lực lượng xã hội thực hiện mục tiêu đào tạo, hướng cho sinh viên, học sinh yêu trẻ, say sưa với nghề nghiệp, gương mẫu trong cuộc sống, mong muốn hướng tới các giá trị chân, thiện, mỹ...

Nhấn mạnh các quan điểm đạo đức đúng đắn trong quan hệ gia đình, tình bạn, tình yêu, đạo đức trong học tập, đạo đức trong giao tiếp, gắn với việc lồng ghép một số nội dung của luật hôn nhân và gia đình, luật giáo dục, luật dân sự...

Tăng cường phối hợp giáo dục đạo đức, pháp luật với giáo dục những truyền thống đạo đức tốt đẹp của dân tộc Việt nam như truyền thống đoàn kết yêu nước, thương dân, tinh thần tương thân, tương ái...

Tăng cường giáo dục đạo đức theo tư tưởng Hồ Chí Minh, đỉnh cao của chủ nghĩa yêu nước, đạo đức dân tộc, khiêm tốn, giản dị, cần kiệm, liêm chính, chí công vô tư.

Lồng ghép các quy định của pháp luật Việt Nam vào các bài học có nội dung phù hợp như bài "Đạo đức trong gia đình" có thể lồng ghép nội dung Luật Hôn nhân và gia đình vào giảng dạy để làm rõ thêm mối quan hệ giữa đạo đức gia đình và luật hôn nhân và gia đình, hiểu được ý nghĩa, tầm quan trọng của giáo dục đạo đức trong gia đình nền kinh tế thị trường, nhấn mạnh những giá trị cơ bản của gia đình Việt Nam trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Trong phần này đề tài có đưa ra các ví dụ cụ thể để tăng tính thuyết phục.

- Vận dụng mối quan hệ giữa pháp luật và đạo đức vào giảng dạy môn Phương pháp dạy môn Đạo đức:

Đề tài đã phân tích các luận điểm như: Để thực hiện tốt nhiệm vụ giảng dạy môn phương pháp dạy môn Đạo đức cần có sáng tạo đặc biệt là trong thiết kế các hoạt động nhằm tích cực hóa hoạt động học tập của người học, kích thích óc sáng tạo và khả năng giải quyết vấn đề. Khi lồng ghép giảng dạy giảng viên, giáo viên cần chú trọng sử dụng tích hợp nhiều phương pháp phương tiện dạy học khác nhau...

Xác định tương ứng với mỗi đơn vị kiến thức được giảng dạy cần lồng ghép với nội dung kiến thức cơ bản và đánh giá các hoạt động chủ yếu từng phần, hệ thống các câu hỏi hoặc bài tập tình huống để đánh giá kết quả học tập của học sinh, giáo sinh, sinh viên.

Cần vận dụng phối hợp linh hoạt, hợp lý các phương pháp và hình thức dạy học và giáo dục đạo đức, pháp luật theo tinh thần đổi mới giáo dục và vận động được các lực lượng trong và ngoài trường tham gia vào quá trình giáo dục đạo đức, pháp luật và kỹ năng sống.

Đề tài cũng xác định một số lĩnh vực cần thiết phải lồng ghép trong quá trình giảng dạy môn Phương pháp dạy học môn Đạo đức. Đề tài đã làm rõ thêm việc vận dụng mối quan hệ giữa pháp luật và đạo đức vào dạy một bài cụ thể cần nắm rõ các nội dung có giá trị cốt lõi chủ yếu của bài dạy để bám sát chương trình để dạy học có hiệu quả.

2.4. Một số giải pháp chủ yếu nhằm tăng cường vận dụng mối quan hệ giữa pháp luật và đạo đức vào giảng dạy môn pháp luật học và môn đạo đức học có hiệu quả.

2.4.1. Tiếp tục đổi mới nội dung, phương pháp dạy học, tăng cường mua sắm các phương tiện kỹ thuật dạy học, đổi mới cách học tập của sinh viên, giáo sinh, học sinh

Đề tài khẳng định phải đẩy mạnh tổ chức các hoạt động dạy học theo mô hình mới về cả nội dung và phương pháp để tiếp cận được đáp ứng các yếu tố đã làm thay đổi sâu sắc nền giáo dục hiện nay.

Vận dụng mối quan hệ giữa pháp luật và đạo đức để lồng ghép vào nội dung chương trình cụ thể của một số bài trong nội dung chương trình đổi mới phải bảo đảm được tinh linh hoạt, đồng nhất, kết hợp giữa phần nội dung chương trình giáo dục pháp luật chung, giáo dục pháp luật chuyên ngành với việc lồng ghép giáo dục các chuẩn mực đạo đức trong một số bài cụ thể, bám sát theo phân phối chương trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Để đẩy mạnh tiến hành lồng ghép mối quan hệ giữa pháp luật và đạo đức vào giảng dạy theo chương trình đổi mới cần đổi mới nội dung, phương pháp dạy học, tăng cường mua sắm trang thiết bị dạy học, đổi mới cách dạy và cách học.

2.4.2. Tiến hành biên soạn các tập đề cương bài giảng môn Pháp luật học và môn Đạo đức học để sử dụng lưu hành nội bộ Trường Cao đẳng Cộng đồng Bắc Kạn

Hiện nay có một số môn học trong các trường cao đẳng, trung học chuyên nghiệp hệ thống giáo trình biên soạn không sát với nội dung quy định trong phân phối chương trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo, vì vậy trong quá trình giảng dạy gây không ít khó khăn cho giảng viên, giáo viên trong việc nghiên cứu, sưu tầm tài liệu để soạn giảng. Để khắc phục bất cập này nhiều trường đã cho phép phân bổ kinh phí cho giảng viên, giáo viên có kinh nghiệm tiến hành soạn các tập đề cương bài giảng phù hợp với từng môn học, từng hệ đào tạo để sử dụng trong nội bộ trường nhằm thực hiện thống nhất chương trình khung của Bộ Giáo dục và Đào tạo và có tính đến tính đặc thù của từng ngành, nghề đào tạo, từng vùng, miền và từng đối tượng sinh viên, học sinh.

2.4.3. Hoàn thiện cơ chế, chính sách, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của giảng viên, giáo viên

Trong phần này đề tài xác định biện pháp không ngừng nâng cao hiệu quả vận dụng mối quan hệ giữa pháp luật và đạo đức vào nhiệm vụ giảng dạy ở trường Cao đẳng Cộng đồng Bắc Kạn theo chương trình đổi mới.

Để vận dụng mối quan hệ giữa pháp luật và đạo đức vào giảng dạy, cần thực hiện nhiều giải pháp cả những giải pháp trước mắt và giải pháp lâu dài nhằm mang lại hiệu quả cao cho việc nâng cao chất lượng giảng dạy theo chương trình đổi mới.

Một là: Thực hiện các giải pháp liên quan đến cơ chế, chính sách.

Xây dựng cơ chế quản lý tốt, bảo đảm nâng cao chất lượng giáo dục, nghiên cứu tạo ra cơ chế tránh thương mại hóa giáo dục trong các trường học để bảo đảm chất lượng dạy và học. Có chế độ đãi ngộ hợp lý đối với giảng viên, giáo viên để giúp họ bớt khó khăn, tận tâm vì nghề nghiệp, an tâm công tác phục vụ địa phương.

Xây dựng cơ chế hợp lý về đào tạo và đào tạo lại giảng viên, giáo viên làm cho họ có đầy đủ các kỹ năng vừa là người dạy học vừa là nhà giáo dục và coi đây là định hướng quan trọng trong chiến lược đào tạo của toàn ngành giáo dục.

Có cơ chế khuyến khích làm các đề tài nghiên cứu khoa học có chất lượng trong lĩnh vực đổi mới nội dung, phương pháp dạy học, phù hợp với thực tế và vận dụng những sáng kiến kinh nghiệm có giá trị trong lĩnh vực này vào công tác quản lý, giảng dạy.

Hai là: Thực hiện các giải pháp nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ:

Thực hiện các giải pháp tăng cường việc quản lý chuyên môn, nghiệp vụ thông qua việc phối hợp quản lý giữa phòng Đào tạo - Nghiên cứu khoa học và Tổ bộ môn, tăng cường họp chuyên môn, dự giờ, thăm lớp, đánh giá đúng chuyên môn từng giảng viên, giáo viên. Có kế hoạch tăng cường cử giảng viên, giáo viên tham dự các đợt tập huấn chuyên môn nghiệp vụ để nâng cao tay nghề phục vụ công tác giảng dạy hàng năm theo các đợt tập huấn do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức, tạo điều kiện cho giảng viên, giáo viên dạy không đúng chuyên môn học thêm chuyên ngành hai để phục vụ giảng dạy.

Tăng cường thực hiện lồng ghép mối quan hệ giữa pháp luật và đạo đức và đổi mới phương pháp dạy học mua, sử dụng trang thiết bị dạy học hiện đại, cung cấp kinh phí cho hoạt động thiết kế phần mềm dạy học, đồng thời tăng cường khai thác một số phần mềm học cơ bản như Microsoft- Powerpoint, thành lập nhóm giáo án điện tử, ứng dụng multimedia vào dạy học theo từng bộ môn để khuyến khích mọi người sử dụng phần mềm hỗ trợ dạy học.

Đề nghị Bộ Giáo dục và đào tạo xây dựng một thư viện dữ liệu điện tử chung cho các môn học thuộc nhóm chính trị để giảng viên, giáo viên đỡ tốn nhiều công sức tìm kiếm dữ liệu.

Tạo mọi điều kiện tốt nhất để học sinh viên, giáo sinh và học sinh chủ động, được trải nghiệm, khám phá tri thức, học sinh có thể sử dụng nhiều loại tài liệu, phương tiện khác nhau để tìm tòi, khám phá kiến thức dưới sự định hướng của giảng viên, giáo viên.

Khuyến khích chủ động, tăng cường việc tự học, tự nghiên cứu, sử dụng có hiệu quả các nguồn thông tin, nhất là các tài liệu chính thống lưu tại thư viện nhà trường, đồng thời tham gia đầy đủ các hoạt động ngoại khóa do nhà trường tổ chức để hỗ trợ cho hoạt động học tập.

Kết luận chương 2

Nội dung chính của chương 2 đã tập trung nghiên cứu xác định rõ được các vấn đề chính sau:

Thứ nhất: Chương 2 xác định được thực trạng tình hình giảng dạy môn Pháp luật học và môn Đạo đức học tại Trường Cao đẳng Cộng đồng Bắc Kạn và xác định được những điểm mấu chốt trong quá trình vận dụng mối quan hệ giữa pháp luật và đạo đức vào thực tiễn thực hiện nhiệm vụ giảng dạy môn Đạo đức học và môn Pháp luật học tại Trường Cao đẳng Cộng đồng Bắc Kạn theo chương trình đổi mới.

Thứ hai: luận văn đã đưa ra một số giải pháp cụ thể liên quan đến cơ chế, chính sách và giải pháp để tăng cường chuyên môn nghiệp vụ cho giảng viên, giáo viên nhằm việc vận dụng mối quan hệ giữa pháp luật và đạo đức vào thực tiễn thực hiện nhiệm vụ giảng dạy môn Pháp luật học và môn Đạo đức học ở Trường Cao đẳng Cộng đồng Bắc Kạn theo chương trình đổi mới có hiệu quả hơn.

KẾT LUẬN

Trong khuôn khổ luận văn đã phân tích những khái niệm về đạo đức và pháp luật và mối quan hệ giữa chúng để làm cơ sở cho việc vận dụng vào thực tiễn thực hiện nhiệm vụ giảng dạy môn Đạo đức và môn Pháp luật tại Trường Cao đẳng Cộng đồng Bắc Kạn và xác định đổi mới nội dung chương trình và phương pháp giảng dạy, vận dụng mối quan hệ giữa đạo đức và pháp luật vào thực tiễn thực hiện nhiệm vụ giảng dạy luôn luôn là vấn đề cần quan tâm để nâng cao chất lượng giảng dạy.

Đề tài đã khẳng định được rằng chúng ta sẽ không thể thực hiện tốt việc đổi mới nội dung, chương trình học tập nếu không đổi mới một cách đồng bộ cả về nội dung, phương pháp, phương tiện và con người. Để đổi mới, vận dụng mối quan hệ giữa đạo đức và pháp luật vào việc giảng dạy có hiệu quả đòi hỏi các đồng chí giảng viên, giáo viên trước tiên phải có chuyên môn nghiệp vụ, và nắm rõ mối quan hệ giữa pháp luật và đạo đức và điều kiện thực tiễn của trường, lớp, học sinh, sinh viên và giáo sinh.

Để thực hiện tốt việc vận dụng mối quan hệ giữa pháp luật và đạo đức vào dạy môn pháp luật học và môn đạo đức học không những đòi hỏi sự cố gắng, nỗ lực của các đồng chí giáo viên giảng dạy mà còn phải có sự động viên, ủng hộ của các cấp quản lý, mà trực tiếp là các đồng chí quản lý chuyên môn của trường tạo mọi điều kiện về vật chất lẫn tinh thần để động viên các giáo viên đẩy mạnh tiến hành đổi mới nội dung, phương pháp dạy học, tăng cường mua sắm phương tiện kỹ thuật dạy học để sử dụng trong các giờ dạy một cách đồng bộ. Trong phạm vi đề tài, chúng tôi đã cố gắng nêu lên thực trạng và định hướng giải quyết các vấn đề một cách sát thực nhất, thông qua một số kiến nghị nhằm hoàn thiện thêm cơ chế quản lý chuyên môn phù hợp, linh hoạt và thực tiễn vận dụng mối quan hệ giữa pháp luật và đạo đức vào thực tiễn nhiệm vụ giảng dạy tại Trường Cao đẳng Cộng đồng Bắc Kạn.

Với mong muốn ngày càng vận dụng tốt hơn mối quan hệ giữa Pháp luật và đạo đức vào nhiệm vụ giảng dạy để nâng cao chất lượng giảng dạy theo chương trình đổi mới tôi đã thực hiện đề tài ***"Mối quan hệ giữa pháp luật và đạo đức - thực tiễn vận dụng vào nhiệm vụ giảng dạy tại Trường Cao đẳng Cộng đồng Bắc Kạn"***.

Chúng tôi rất hy vọng đề tài sẽ là tài liệu tham khảo có giá trị cho những ai quan tâm tới lĩnh vực này.